

Số: 312 /KH-UBND

Bắc Kan, ngày 07 tháng 6 năm 2021

## KẾ HOẠCH

## Tăng cường hợp tác quốc tế hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Bắc Kạn đến năm 2025

Căn cứ Quyết định số 2152/QĐ-TTg ngày 18/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án kéo dài thời gian thực hiện Quyết định số 2214/QĐ-TTg ngày 14/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Tăng cường hợp tác quốc tế hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số" đến năm 2025, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tăng cường hợp tác quốc tế hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội (KTXH) vùng đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Bắc Kan đến năm 2025 với các nội dung sau:

## I. MỤC TIÊU

## 1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục tăng cường vận động, hợp tác thu hút các nguồn vốn đầu tư, khoa học kỹ thuật, kinh nghiệm của các tổ chức quốc tế, tập thể, cá nhân ở nước ngoài, tập trung giải quyết các vấn đề cấp thiết trong Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KTXH cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (DTTS&MN) đến năm 2025; phát huy tối đa những lợi thế về vị trí địa lý, chú trọng hiệu quả, đảm bảo công tác quản lý, sử dụng các nguồn lực đúng mục tiêu, đổi tương gop phần giảm nghèo nhanh, bền vững, rút ngắn khoảng cách phát triển giữa các thành phần dân tộc, giữa vùng dân tộc với các vùng khác trong tỉnh.

## 2. Mục tiêu cụ thể

- Thu hút tối đa các tiềm năng nguồn lực quốc tế, đặc biệt là vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài, viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam để đầu tư phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS; trong đó, tập trung phát triển giáo dục - đào tạo, chăm sóc sức khỏe nhân dân, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, đầu tư cơ sở hạ tầng, hỗ trợ sản xuất, đẩy nhanh công tác giảm nghèo; đảm bảo nước sạch, vệ sinh môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu; giảm thiểu tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống; bảo tồn và phát triển bản sắc văn hóa các dân tộc thiểu số gắn với phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng nông thôn mới...

- Vận động, thu hút đầu tư quốc tế hỗ trợ phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS&MN dựa trên nhu cầu và thực tiễn, tiềm năng và lợi thế của từng địa phương, từng dân tộc, trên nguyên tắc bảo tồn và phát triển các giá trị, bản sắc

văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc, bảo vệ môi trường. Tăng cường tính chủ động của các ngành, địa phương trong việc thu hút các nguồn lực phù hợp, góp phần thúc đẩy phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh.

- Vận động hỗ trợ kỹ thuật từ các tổ chức, cá nhân quốc tế hỗ trợ nâng cao năng lực cho người dân vùng đồng bào DTTS&MN; công chức, viên chức thực hiện công tác dân tộc các cấp. Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kiến thức về hội nhập quốc tế và xây dựng, quản lý, sử dụng các nguồn vốn viện trợ nước ngoài cho cán bộ làm nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực hợp tác đầu tư vùng dân tộc.

## **II. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

### **1. Đối tượng thụ hưởng, phạm vi thực hiện**

Vùng đồng bào DTTS&MN thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, trong đó, ưu tiên các xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn (trừ các xã thuộc vùng CT229); hộ nghèo, cận nghèo, các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn giai đoạn 2021-2025.

### **2. Nguồn vốn thực hiện**

2.1. Vốn viện trợ không hoàn lại và vốn vay ưu đãi từ Chính phủ các nước, các tổ chức quốc tế song phương, đa phương; các tổ chức phi chính phủ (NGO), các cá nhân, doanh nghiệp ở nước ngoài.

2.2. Vốn đối ứng: Nguồn ngân sách; cộng đồng, tập thể, cá nhân và của các doanh nghiệp ở trong nước.

### **3. Các lĩnh vực ưu tiên thu hút nguồn lực và vận động viện trợ**

3.1. Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, chuyển đổi ngành nghề, nước sinh hoạt của hộ DTTS: Thu hút, vận động có hiệu quả các nguồn lực tài chính để hỗ trợ hộ đồng bào DTTS nghèo chưa có đất ở để ổn định cuộc sống và hộ DTTS nghèo ở vùng đồng bào DTTS&MN chưa có nhà ở hoặc có nhà ở tạm, dột nát được hỗ trợ để làm nhà ở đảm bảo 3 cứng (nền cứng, khung - tường cứng, mái cứng), hỗ trợ bê chúa nước, các công trình cấp nước sinh hoạt tập trung (tự chảy) phục vụ sinh hoạt.

3.2. Sắp xếp, quy hoạch, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết: Hỗ trợ cộng đồng bố trí dân cư xen ghép, hỗ trợ trực tiếp cho hộ gia đình tái định cư hoặc ổn định tại chỗ.

3.3. Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các địa phương để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị: Hỗ trợ bảo vệ rừng đối với rừng quy hoạch rừng phòng hộ và rừng sản xuất là rừng tự nhiên đã giao cho hộ gia đình; hỗ trợ khoanh nuôi tái sinh có trồng rừng bổ sung; hỗ trợ trồng rừng sản xuất và phát triển lâm sản ngoài gỗ; đầu tư vùng trồng dược liệu quý; hỗ trợ ứng dụng khoa học công nghệ, kỹ thuật, cây con giống...; hỗ trợ phát triển sinh kế bền vững cho hộ nghèo, hỗ trợ xây dựng mô hình khởi nghiệp.

3.4. Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp mạng

lưới chợ, đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp.

3.5. Đầu tư phát triển giáo dục, đào tạo vùng đồng bào DTTS&MN, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực là người DTTS; hỗ trợ lao động là người DTTS tiếp cận thuận lợi với thông tin thị trường lao động, dịch vụ hỗ trợ tìm kiếm, kết nối việc làm; hỗ trợ thanh niên DTTS tìm kiếm được việc làm phù hợp với trình độ đào tạo, khả năng, nguyện vọng.

3.6. Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các DTTS gắn với phát triển du lịch: Bảo tồn lễ hội truyền thống tại các địa phương khai thác, xây dựng sản phẩm phục vụ phát triển du lịch; hỗ trợ chương trình nghiên cứu, phục dựng, bảo tồn, phát triển văn hóa phi vật thể các DTTS có nguy cơ mai một; xây dựng mô hình văn hóa truyền thống các DTTS; xây dựng câu lạc bộ sinh hoạt văn hóa dân gian tại các thôn vùng đồng bào DTTS&MN; hỗ trợ đầu tư xây dựng các điểm đến du lịch tiêu biểu vùng đồng bào DTTS&MN; hỗ trợ các chương trình tuyên truyền, quảng bá rộng rãi giá trị văn hóa truyền thống tiêu biểu của các DTTS; hỗ trợ xây dựng tủ sách cộng đồng cho các xã vùng đồng bào DTTS; hỗ trợ trang thiết bị cho thiết chế văn hóa, thể thao...

3.7. Chăm sóc sức khỏe nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người DTTS; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em: hỗ trợ xây dựng và phát triển y tế cơ sở vùng đồng bào DTTS&MN; nâng cao chất lượng dân số vùng đồng bào dân tộc; chăm sóc dinh dưỡng bà mẹ - trẻ em; hỗ trợ chuyển giao kỹ thuật, cải tạo cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị thiết yếu cho trạm y tế xã.

3.8. Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em: Hỗ trợ hoạt động tuyên truyền, vận động nâng cao kiến thức mọi mặt thay đổi “nếp nghĩ, cách làm” trong đồng bào DTTS theo phương thức hướng dẫn, cầm tay chỉ việc; nâng cao quyền năng kinh tế nhằm thay đổi vai trò giới, tiến tới xóa bỏ định kiến giới; tập trung phòng, chống một số vấn đề liên quan đến phụ nữ, trẻ em như: sinh đẻ thiếu an toàn, bạo lực gia đình, mua bán người, di cư lao động không an toàn, những tập tục văn hóa có hại đối với phụ nữ, trẻ em; tăng cường sự tham gia của phụ nữ trong tự quản và phát triển cộng đồng.

3.9. Đầu tư tạo sinh kế, phát triển kinh tế nhóm dân tộc rất ít người, nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn: Xóa đói, giảm nghèo nhanh, bền vững, nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đồng bào, thu hẹp khoảng cách về mức sống, thu nhập so với các dân tộc khác trong vùng; góp phần nâng cao chất lượng y tế, giáo dục, hỗ trợ cải thiện chất lượng dân số, thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em; bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống đặc sắc...

3.10. Tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào DTTS: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào; hỗ trợ đồng bào DTTS ứng

dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển KTXH và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào DTTS&MN.

**4. Thời gian thực hiện:** Giai đoạn 2021 - 2025.

### **III. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

1. Hoàn thiện cơ chế, chính sách thu hút, vận động và sử dụng nguồn vốn viện trợ có hiệu quả.

- Cụ thể hóa các cơ chế, chính sách của Trung ương; bổ sung, sửa đổi hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức ODA và nguồn viện trợ phi chính phủ nước ngoài, quản lý các tổ chức phi chính phủ nước ngoài đảm bảo đồng bộ, nhất quán, rõ ràng, đơn giản, dễ thực hiện nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức phi chính phủ nước ngoài vào hoạt động và triển khai tại Bắc Kạn với thủ tục đơn giản, nhanh gọn.

- Khuyến khích tiếp nhận chuyển giao khoa học, công nghệ tiên tiến, kinh nghiệm từ các nhà tài trợ nước ngoài vào vùng DTTS đảm bảo bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai và biến đổi khí hậu, nâng cao hiệu quả sản xuất.

2. Tăng cường công tác vận động, đổi mới và đa dạng phương thức vận động; chuyển đổi phương thức vận động chung sang vận động theo từng dự án cụ thể. Xác định rõ lĩnh vực và địa bàn ưu tiên các nguồn vốn viện trợ vào các lĩnh vực thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021 - 2030 tại khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa, địa bàn đặc biệt khó khăn, có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống.

3. Xây dựng Chương trình, dự án cụ thể và cơ chế đặc thù, định hướng thu hút, quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA, nguồn vay ưu đãi, vốn phi Chính phủ và các tổ chức nước ngoài đầu tư hỗ trợ những vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

4. Quản lý và đào tạo nguồn nhân lực: Củng cố và tăng cường năng lực của các cơ quan tham gia vận động, quản lý sử dụng viện trợ, đảm bảo có cán bộ chuyên trách, được đào tạo cơ bản và phù hợp. Bố trí đủ điều kiện cơ sở vật chất để thực hiện công tác vận động, quản lý và sử dụng viện trợ hiệu quả, phù hợp với phong tục tập quán của đồng bào đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ chuyên trách làm công tác quản lý các chương trình, dự án có nguồn vốn viện trợ nước ngoài.

- Ngân sách nhà nước hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động làm việc trong các dự án đầu tư từ nguồn vốn viện trợ không hoàn lại và vốn vay ưu đãi ở vùng đồng bào DTTS. Khuyến khích sử dụng lao động tại vùng đồng bào DTTS phục vụ cho các dự án.

5. Hợp tác, cung cấp chia sẻ thông tin: Tiếp tục củng cố và mở rộng mối quan hệ hợp tác với các tổ chức quốc tế và tổ chức phi chính phủ, giới thiệu các nhu cầu của tỉnh với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, hướng viện trợ vào những lĩnh vực và địa bàn ưu tiên; cung cấp thông tin thường xuyên, đầy đủ, kịp

thời đối tượng, nội dung các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021 - 2030 nhằm tạo điều kiện thuận lợi thu hút đầu tư và hoạt động của các nhà tài trợ nước ngoài.

6. Tăng cường công tác giám sát, đánh giá nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn nước ngoài.

- Đảm bảo tính công khai, minh bạch, trách nhiệm và giám sát của các bên, cộng đồng trong suốt quá trình lập, triển khai và kết thúc dự án. Thường xuyên tổ chức đánh giá các chương trình, dự án phi chính phủ nước ngoài để kịp thời rút kinh nghiệm, nhân rộng hoặc chấn chỉnh các hoạt động và kết quả của chương trình, dự án trong toàn tỉnh.

- Tăng cường thúc đẩy mô hình tham gia giám sát các dự án viện trợ phi chính phủ nước ngoài của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức thành viên và cộng đồng; cung cấp thông tin và tuyên truyền về hiệu quả của nguồn viện trợ phi chính phủ nước ngoài, về các mô hình dự án hiệu quả, các bài học và kinh nghiệm thiết thực cho các tổ chức tài trợ cũng như các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh.

- Chủ động tổ chức và huy động các nguồn lực trên địa bàn để thực hiện Kế hoạch, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, vận động và tổ chức cho cộng đồng các DTTS tích cực tham gia trực tiếp vào các chương trình phát triển sản xuất, xây dựng và sử dụng các công trình của cộng đồng.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Ban Dân tộc tỉnh**

- Là cơ quan thường trực giúp UBND tỉnh chỉ đạo, quản lý, triển khai, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Đề án; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho UBND tỉnh ban hành văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện để tăng cường nguồn lực hỗ trợ triển khai các nội dung Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS&MN đến năm 2025.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và UBND các huyện cung cấp thông tin tới các đối tác nước ngoài quan tâm đến viện trợ, hỗ trợ vùng đồng bào DTTS&MN; tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Đề án trình cấp có thẩm quyền giải quyết.

##### **2. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh vận động vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài vào vùng đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh.

- Làm đầu mối về quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành cho Việt Nam vào vùng đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh.

- Tham gia đóng góp ý kiến đối với các khoản viện trợ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài theo quy định; cung cấp thường xuyên thông tin về

hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài có đăng ký hoạt động trên địa bàn tỉnh để tăng cường hợp tác, vận động viện trợ cho vùng đồng bào DTTS.

### **3. Sở Tài chính**

- Hàng năm, căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí đối ứng để triển khai các nhiệm vụ do nguồn sự nghiệp địa phương đảm bảo thuộc các dự án, chương trình tài trợ, hỗ trợ quốc tế.
- Hướng dẫn thực hiện chế độ kế toán, chế độ báo cáo về sử dụng và quản lý nguồn viện trợ trên cơ sở quy định của pháp luật về quản lý tài chính.

### **4. Văn phòng UBND tỉnh**

Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị và địa phương tăng cường quan hệ hợp tác với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài và xúc tiến vận động viện trợ đầu tư vào vùng đồng bào DTTS&MN theo quy định. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại về vùng đồng bào DTTS&MN đến các cơ quan, tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ nước ngoài, cá nhân nước ngoài gồm cả người Việt Nam ở nước ngoài nhằm xúc tiến vận động, thu hút các nguồn vốn nước ngoài để phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS.

### **5. Các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh có liên quan, UBND huyện, thành phố**

- Căn cứ nội dung của Kế hoạch để cụ thể hóa các ưu tiên trong thu hút các nguồn lực vốn đầu tư, khoa học kỹ thuật, kinh nghiệm của các nước, các tổ chức quốc tế, tập thể cá nhân ở nước ngoài và vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài trên cơ sở tình hình thực tế của địa phương, đơn vị mình.

- Chỉ đạo, giám sát việc vận động, tiếp nhận và quản lý sử dụng nguồn viện trợ của các đơn vị trực thuộc theo quy định; định kỳ trước ngày 05 tháng 11 hàng năm báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch về Ban Dân tộc tỉnh để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Ủy ban Dân tộc./.

#### **Nơi nhận:**

#### **Gửi điện tử:**

- Ủy ban Dân tộc;
- CT, PCT UBND tỉnh (Ô. Hưng);
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- CVP;
- Lưu: VT, VXNV (Th)

BV

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phạm Duy Hưng**